

Bản án số: 31/2018/HS-ST

Ngày 31/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Lực

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phùng Thị Hằng

2. Ông Lâm Văn Xuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YK tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2018/TLST-HS ngày 14/9/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2018/QĐXXST-HS ngày 17/10/2018 đối với bị cáo:

Lê H sinh năm 1977, tại thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú phố C, thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Q (đã chết) và bà Dương Thị N ; vợ Nguyễn Thị T và có 02 con lớn nhất 20 tuổi nhỏ nhất 19 tuổi; tiền sự không; tiền án ngày 15/01/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; lịch sử bản thân ngày 28/12/2015 bị Công an thành phố Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 31/12/2015 bị Công an thị trấn YN xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình từ ngày 02/8/2018 cho đến nay; có mặt.

- Người bị hại: Anh Bùi T sinh năm 1965; địa chỉ xóm 1, thôn VT, xã KV, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

Người đại diện cho người bị hại theo ủy quyền: Chị Đinh Thị N sinh năm 1972; địa chỉ xóm 1, thôn VT, xã KV, huyện YK, tỉnh Ninh Bình (giấy ủy quyền ngày 01/8/2018); vắng mặt.

- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Vợ chồng chị Đinh Thị L sinh năm 1982 và anh Đinh Văn K sinh năm 1977; địa chỉ phố C, thị trấn YN, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

H là đối tượng nghiện ma túy, đã bị K án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khoảng 19 giờ 20 ngày 31/7/2018 H mượn xe mô tô biển kiểm soát 35F1-7677 của chị L, rồi đi đến nhà anh T ở xóm 1, thôn VT, xã KV, huyện YK để khát nợ tiền mua sơn. Khi đi đến nhà anh T, H dựng xe ở ngoài vỉa hè cách cửa nhà anh T khoảng hơn 01 mét, rồi đi vào trong nhà anh T, thấy anh T đang ngủ trong phòng khách, H gọi nhưng không thấy anh T dậy, nên H nảy sinh ý định trộm cắp thùng sơn của gia đình anh T, H bê 01 thùng sơn nhãn hiệu GALAXY Ecomax 17 lít tại gian bán hàng ra khỏi nhà anh T đến gần chỗ dựng xe mô tô định đưa lên xe mô tô; cùng lúc này chị N là vợ anh T đi tập thể dục về phát hiện, liền hô hoán, giữ H lại và trình báo với Công an, Công an huyện YK đã tiến hành lập biên bản sự việc; thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 35F1-7677, 01 đăng ký xe mô tô, 01 thùng sơn nhãn hiệu GALAXY Ecomax có thể tích 17 lít.

Tại K luận định giá tài sản số 46/KLDG ngày 01/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện YK K luận: 01 thùng sơn phủ nội thất nhãn hiệu GALAXY Ecomax chịu chà sát có thể tích 17 lít trị giá 1.192.000 đồng.

Cáo trạng số 30/CT-VKSYK ngày 13/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản”; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Bị cáo H khai: Khi H đi vào trong nhà anh T, thấy anh T đang ngủ, H gọi nhưng không thấy anh T dậy, nên H nảy sinh ý định lấy trộm thùng sơn của gia đình anh T, H bê 01 thùng sơn của gia đình anh T ra ngoài, định đưa lên xe mô tô thì chị N phát hiện hô hoán và H đã bê thùng sơn quay vào trong nhà anh T và để lại như cũ.

Nói lời sau cùng bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan và người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án và vật chứng đã thu giữ về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và tài sản chiếm đoạt, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ 20 ngày 31/7/2018 H mượn xe mô tô biển kiểm soát 35F1-7677 của chị L, rồi đi đến nhà anh T ở xóm 1, thôn VT, xã KV, huyện YK với mục đích để khát nợ tiền mua sơn. Khi đi đến nhà anh T, H dựng xe ở ngoài vỉa hè, rồi đi bộ vào

trong nhà anh T, thấy anh T đang ngủ trong phòng khách, H gọi nhưng không thấy anh T dậy, nên H nảy sinh ý định trộm cắp thùng sơn của gia đình anh T, H bê 01 thùng sơn nhãn hiệu GALAXY Ecomax có thể tích 17 lít tại gian bán hàng ra khỏi nhà anh T, đến gần chỗ xe mô tô của H, H định đưa thùng sơn lên xe mô tô; cùng lúc này chị N là vợ anh T đi tập thể dục về phát hiện, liền hô hoán giữ H lại và trình báo với Công an.

Hành vi lén lút lấy và chiếm đoạt của gia đình anh T 01 thùng sơn nhãn hiệu GALAXY Ecomax có thể tích 17 lít, với trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.192.000 đồng, nhưng do bị cáo H đã bị K án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, nên hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vào tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo H là người nghiện ma túy, sau khi chấp hành xong mức hình phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo không ăn năn hối cải, vẫn tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo H, có như vậy mới có đủ điều kiện, thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo H khai có hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với chị L cho H mượn xe mô tô, nhưng chị L không biết H sử dụng xe mô tô vào việc phạm, nên hành vi của chị L không có dấu hiệu tội phạm

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 35F1-7677; 01 giá đỡ hàng, 01 giày cao su, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn H; 01 thùng sơn nhãn hiệu GALAXY Ecomax thể tích 17 lít.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35F1-7677, 01 giá đỡ hàng, 01 giày cao su, 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn H; quá trình điều tra xác định đây là tài sản của vợ chồng chị L anh K, chị L cho H mượn xe nhưng không biết H sử dụng vào việc phạm tội, nên cơ quan điều tra Công an huyện YK đã trả lại xe mô tô, giá đỡ hàng, giày cao su và đăng ký xe mô tô cho anh K là đúng pháp luật.

- Đối với thùng sơn là tài sản của gia đình anh T, nên cơ quan điều tra Công an huyện YK đã trả lại cho gia đình anh T là đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Anh T đã nhận lại tài sản do bị cáo trộm cắp là 01 thùng sơn, tại biên bản ghi lời khai anh T khai không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Vợ chồng chị L anh K đã nhận lại tài sản là xe mô tô, giá chở hàng, giày cao su và đăng ký xe; tại biên bản ghi lời khai anh K khai không yêu cầu Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo H bị xử có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê H 09 (chín) tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 02/8/2018.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Lê H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết

Trường H bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- Công an huyện YK
- Bị cáo,
- Người bị hại; người liên quan
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Lực